PHÁT TRIỂN KINH TẾ CỘNG ĐỒNG CHO KHU VỰC NÔNG THÔN VIỆT NAM

ThS. Phạm Hồng Mạnh
ĐH Nha Trang

Bài viết này đánh giá thực trạng đời sống kinh tế trong khu vực nông thôn, thông qua đó nhận diện cơ hội phát triển kinh tế cộng đồng nhằm nâng cao đời sống cho cộng đồng dân cư tại nông thôn. Kết quả phân tích cho thấy, khu vực nông nghiệp nông thôn hiện nay vẫn là một khu vực kém phát triển với tốc độ tăng trưởng và năng suất lao động thấp, tỷ lệ hộ nghèo cao. Một trong những nguyên nhân dẫn tới tình trạng này là người dân thiếu các kỹ năng và năng lực trong việc tổ chức sản xuất, điều kiện tiếp cận dịch vụ và cơ sở hạ tầng thấp, sự hạn chế trong văn hóa, lối sống. Trên cơ sở đó, bài viết đề xuất một số giải pháp nhằm thúc đẩy quá trình phát triển kinh tế cộng đồng tại khu vực nông thôn ở Việt Nam hiện nay.

Mở đầu

Khu vực nông nghiệp, nông thôn luôn có vị trí đặc biệt quan trọng trong chiến lược phát triển kinh tế xã hội và đảm bảo an ninh lương thực ở nước ta. Mặc dù trong những năm qua khu vực nông nghiệp tăng trưởng với tốc độ khá, đạt bình quân khoảng 3,6%/năm trong 10 năm qua và phát triển theo hướng sản xuất hàng hóa. Tuy nhiên, khu vực nông nghiệp vẫn còn bộc lộ những hạn chế như phát triển còn kém bền vững và sức cạnh tranh thấp, chuyển dịch cơ cấu kinh tế và đổi mới mô hình sản xuất trong nông nghiệp còn chậm, đời sống dân cư nông thôn nhìn chung vẫn còn khó khăn, với tỷ lệ hộ nghèo tại khu vực nông thôn cao hơn 2,5 lần so với tỷ lệ hộ nghèo tại khu vực thành thị (Tổng cục Thống kê, 2011).

Phát triển kinh tế cộng đồng là mô hình đã được nhiều quốc gia trên thế giới thực hiện thành công và được áp dụng chủ yếu tại các khu vực có các điều kiện về kinh tế xã hội khó khăn (Liou, 2004; Shaffer và các đồng tác giả, 2004). Do vậy, việc vận dụng mô hình này trong việc phát triển tại các khu vực nông thôn tại Việt Nam là hướng đi phù hợp và là yêu cầu khách quan nhằm phát huy các thế mạnh của cộng đồng địa phương trong việc nâng cao đời sống kinh tế, văn hóa, xã hội cho khu vực này.

Xuất phát từ những đặc điểm trên, bài viết này tập trung vào việc đánh giá thực trạng đời sống kinh tế trong khu vực nông thôn, nhận diện những rào cản ảnh hưởng tới quá trình phát triển kinh tế cộng đồng, đồng thời đề xuất những giải pháp nhằm triển khai mô hình này trong việc nâng cao đời sống cho cộng đồng cư dân tại khu vực nông nghiệp, nông thôn ở nước ta hiện nay.

Phát triển kinh tế cộng đồng được hiểu như thế nào?

Phát triển kinh tế cộng đồng là quá trình mà người dân địa phương xây dựng các tổ chức và quan hệ đối tác để đạt được các lợi ích trong hoạt động sản xuất - kinh doanh và các giá trị khác, chẳng hạn như: kỹ năng, giáo dục, y tế, nhà ở và môi trường... nhằm thay đổi đời sống của cộng đồng (Canadian Centre for Community Renewal, 2011).

Để phát triển kinh tế cộng đồng, trước tiên cần xây dựng được một cộng đồng vững mạnh, trong đó vấn đề xây dựng năng lực của cộng

đồng thông qua sự kết hợp giữa người dân với chính quyền địa phương trong việc cải thiện các điều kiện kinh tế, xã hội, văn hóa trong cộng đồng, giúp cộng đồng hòa nhập và đóng góp vào tiến trình phát triển chung của địa phương và cả nước (Trần Thị Thanh Hà, 2009).

Để phát triển cộng đồng hiệu quả, sự tham gia tích cực của người dân và sự tự lực tối đa trong các hoạt động phát triển của cộng đồng giữ vai trò quan trọng (Shaffer và các đồng tác giả, 2006). Do vậy, có thể nhận thấy, bản chất của vấn đề phát triển kinh tế cộng đồng là tiến trình giải quyết vấn đề của cộng đồng và thông qua đó cộng đồng được gia tăng sức mạnh do nâng cao kiến thức và kỹ năng phát hiện phân tích vấn đề, xác định thứ tự ưu tiên các vấn đề và biết huy động các nguồn lực để cùng hành động giải quyết vấn đề chung (Hustedde và các đồng tác giả, 1993; Shaffer và các đồng tác giả, 2006).

Phát triển cộng đồng nói chung và kinh tế cộng đồng nói riêng, cần hướng tới hai mục tiêu cơ bản đó là: (i) Mục tiêu phát triển con người. Mục tiêu này liên quan đến quá trình nâng cao năng lực cho người dân để khắc phục trở ngại, rào cản nhằm đạt được những mục tiêu phát triển; (ii) Mục tiêu nâng cao đời sống vật chất. Đối với mục tiêu này cần xem xét trên khía cạnh tăng trưởng về vật chất, kinh tế, xã hội nhằm cải thiện và nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân (Trần Thị Thanh Hà, 2009).

Để phát triển kinh tế cộng đồng nông thôn một cách hiệu quả cần dựa trên nền tảng của những nguyên tắc: (i) Phát triển cộng đồng dựa trên phương pháp tiếp cận từ dưới lên, điều này có nghĩa rằng việc phát triển cộng đồng phải được xuất phát từ chính nhu cầu của người dân; (ii) Phát triển phải đồng bộ trên mọi khía cạnh của đời sống kinh tế, văn hóa và xã hội; (iii) Sự tham gia của các thành viên trong cộng đồng mang tính quyết định. Sự tham gia của chính quyền phải được coi như là một nhân tố bên trong và là một thành phần quan trọng của cộng đồng; (iv) Tạo được chuyển biến xã hội trong đó sự thay đổi nhận thức, hành vi của người dân hướng tới mục tiêu phát triển; (v) Phát triển năng lực cho cộng đồng để họ có đủ khả năng để giải quyết các vấn đề của chính mình và cộng đồng; (vi) Hoạt động đánh giá từ phía cộng đồng là một phương pháp đo lường hiệu quả trong việc đánh giá tính hiệu quả và bền vững của các dự án phát triển (Trần Thị Thanh Hà, 2009; Flo và Anne, 1999).

Tại sao khu vực nông thôn ở Việt Nam hiện nay cần phát triển mô hình kinh tế cộng đồng?

Để đánh giá sự cần thiết trong việc áp dụng mô hình phát triển kinh tế cộng đồng tại khu vực nông thôn, nghiên cứu phân tích một số đặc điểm của khu vực nông nghiệp, nông thôn cũng như đời sống của cộng đồng dân cư tại khu vực này.

Tốc độ tăng trưởng và năng suất lao động khu vực nông nghiệp

Mặc dù dân số khu vực nông thôn hiện nay ở Việt Nam khoảng 60.558,6 nghìn người, chiếm 70,40 % tổng dân số của cả nước (Tổng cục Thống kê, 2010a) và tỷ trọng lao động trong khu vực nông – lâm nghiệp và thủy sản chiếm trên một nửa lực lượng lao động của cả nước (Tổng cục Thống kê, 2010b) nhưng tốc độ tăng trưởng tại khu vực này vẫn còn khá khiêm tốn. Nếu như năm 2000 tốc độ tăng

trưởng trong khu vực nông nghiệp đạt 4,63% (bình quân cả nước là 6,79%) thì đến năm 2009, tốc độ tăng trưởng tại khu vực này giảm xuống 1,4% (bình quân cả nước đạt 5,32%) (Tổng cục Thống kê, 2010d). Tốc độ tăng trưởng và năng suất lao động khu vực nông nghiệp giai đoạn 2000 – 2009 được thể hiện trong Hình 1.

Hình 1: Tốc độ tăng trưởng và năng suất lao động khu vực nông nghiệp giai đoạn 2000 - 2009

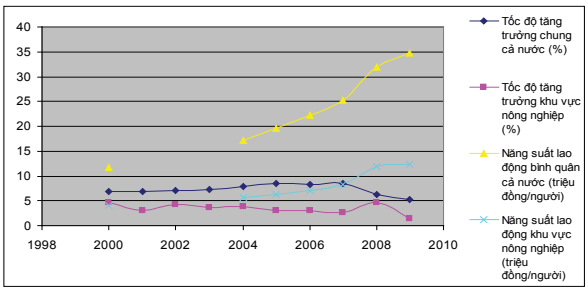

Nguồn: Tính toán từ số liệu của Tổng cục Thống kê

Bên cạnh đó, mặc dù năng suất lao động của khu vực nông nghiệp đã tăng lên khá nhanh trong giai đoạn 2000 – 2009, song vẫn thấp hơn rất nhiều so với mức trung bình của cả nước. Nếu như năm 2000 bình quân 1 lao động trong khu vực nông nghiệp chỉ tạo ra được 4 triệu đồng (bình quân 1 lao động của cả nước tạo ra 11,7 triệu đồng) thì đến năm 2009, trung bình một lao động trong khu vực nông nghiệp tạo ra 12,4 triệu đồng (bình quân 1 lao động của cả nước tạo ra 34,7 triệu đồng) (Tổng cục Thống kê, 2010c).

Đời sống cư dân khu vực nông thôn

Những năm qua, nhờ sự tăng trưởng kinh tế khá nhanh đã làm cho đời sống người dân tại khu vực này được cải thiện rõ rệt, mức thu nhập bình quân đầu người của người dân nông thôn đã tăng lên đáng kể. Tuy nhiên, nếu so với thu nhập bình quân chung của cả nước, thì khu vực này vẫn còn ở mức thấp và thấp hơn nhiều so với thu nhập trung bình của khu vực thành thị. Nếu như năm 2002, thu nhập bình quân/người/tháng tại khu vực nông thôn đạt 275,1 nghìn đồng/người/tháng (thu nhập bình quân đầu người cả nước đạt 356,1 nghìn đồng/người/tháng) thì tới năm 2010, mức thu nhập này đã đạt 1070,5 nghìn đồng/người/tháng (thu nhập bình quân đầu người cả nước đạt 1387,2 nghìn đồng/người/tháng) (Tổng cục Thống kê, 2011). Diễn biến thu nhập bình quân/người/tháng tại khu vực nông thôn và mức trung bình của cả nước được thể hiện trong Hình 2.

Hình 2: Thu nhập bình quân/người/tháng khu vực nông thôn và thành thị giai đoạn 2002 - 2010

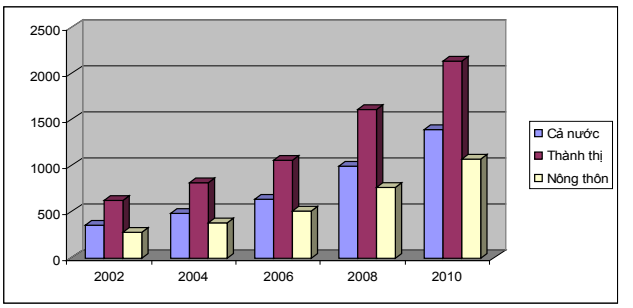

Nguồn: Tính toán từ số liệu của Tổng cục Thống kê

Cho dù thu nhập của người dân tại khu vực nông thôn đã có sự cải thiện trong giai đoạn này, song tỷ lệ hộ nghèo vẫn còn rất cao. Nếu như năm 2004, tỷ lệ hộ nghèo tại khu vực nông thôn ở mức 21,2% (tỷ lệ hộ nghèo cả nước là 18,1%) thì đến năm 2010, tỷ lệ hộ nghèo tại khu vực này vẫn còn 17,4% (trong khi tỷ lệ hộ nghèo trung bình cả nước là 14,2%) (Tổng cục Thống kê, 2011). Mặt khác, khoảng cách giàu nghèo đang có sự gia tăng đáng kể giữa khu vực nông thôn và thành thị. Tỷ lệ hộ nghèo của khu vực nông thôn, thành thị và mức trung bình của cả nước giai đoạn 2004 – 2010 được thể hiện trong Hình 3.

Hình 3: Tỷ lệ hộ nghèo phân theo thành thị, nông thôn giai đoạn 2004 – 2010

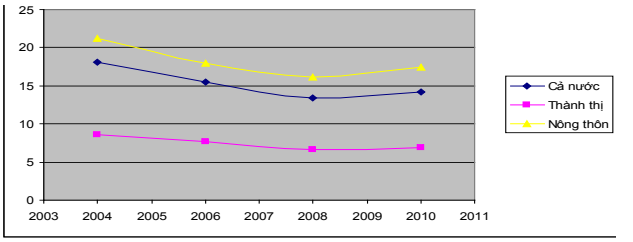

Nguồn: Tính toán từ số liệu của Tổng cục Thống kê

Với những đặc điểm trên cho thấy, khu vực nông nghiệp, nông thôn ở Việt Nam hiện nay vẫn là khu vực kém phát triển, năng suất lao động thấp và đời sống của người dân nông thôn vẫn gặp nhiều khó khăn. Một trong những nguyên nhân chủ yếu của tình trạng này, đó là trình độ lao động trong khu vực nông thôn hiện nay ít được quan tâm đào tạo, thiếu kỹ năng trong sản xuất; tỷ lệ lao động học tới tới bậc trung học cơ sở, cao nhất trong các bậc học cũng chỉ chiếm 29,3% (Tổng cục Thống kê, 2011), số sinh viên xuất thân từ các gia đình tại khu vực nông thôn ít trở lại quê hương để tham gia vào lực lượng lao động cho khu vực này.

Bên cạnh đó, vấn đề thể chế cũng là yếu tố góp phần làm cho đời sống dân cư tại tại khu vực này chậm được cải thiện (Nguyễn Thùy Linh, 2010), như: (i) Người dân khu vực nông thôn ít được tiếp cận với các dịch vụ và cơ sở hạ tầng cơ bản, từ giao thông, giáo dục, nguồn vốn, nước sạch, nhà ở, an sinh xã hội, thông tin và chính sách, (ii) Ít được tạo điều kiện để họ có đủ năng lực, sức mạnh tham gia vào quá trình xây dựng chính sách và những quyết định liên quan đến chính họ.

Ngoài ra, những vấn đề nội tại của người dân nông thôn đã trở thành rào cản chính cho quá trình phát triển (Trần Thị Thanh Hà, 2009) của chính họ, như: (i) Nền kinh tế tiểu nông đã tồn tại hàng ngàn năm ở Việt Nam, văn hóa làng xã đã định hình lối sống phong phú nhưng khép kín của người nông thôn; (ii) Thói quen tự do, thiếu kỷ luật lao động đã trở thành phổ biến, đặc biệt là các khu vực nghèo.

Tất cả những vấn đề trên đã và đang là áp lực và thách thức lớn trong việc phát triển kinh tế và cải thiện đời sống tại khu vực nông thôn ở Việt Nam hiện nay. Vì vậy, cần nhiều giải pháp để thúc đẩy sự phát triển của khu vực này, trong đó vấn đề phát triển kinh tế cộng đồng cần được triển khai để giúp người dân nông thôn cải thiện đời sống của mình.

Một số đề xuất để phát triển kinh tế cộng đồng nhằm nâng cao đời sống cho cộng đồng cư dân nông thôn hiện nay

Mục tiêu của Việt Nam về chiến lược giảm nghèo cho giai đoạn 2011- 2020 (Chính phủ, 2011) là cải thiện và từng bước nâng cao điều kiện sống của người nghèo, thu hẹp khoảng cách chênh lệch giữa thành thị và nông thôn, giữa các vùng, các dân tộc và nhóm dân cư; thu nhập bình quân đầu người của hộ nghèo tăng lên 3,5 lần, tỷ lệ hộ nghèo cả nước giảm 2%/năm, người nghèo ngày càng có điều kiện hơn khi tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản, như y tế, giáo dục, văn hóa...

Để thực hiện được những mục tiêu này, ngoài các giải pháp quan trọng trong cơ chế chính sách của nhà nước trong việc hỗ trợ đầu tư để người dân nông thôn tiếp cận được với các dịch vụ và cơ sở hạ tầng cơ bản, tạo điều kiện thuận lợi để người dân tham gia vào quá trình xây dựng chính sách... thì việc triển khai phát triển kinh tế cộng đồng như là một hướng đi để nâng cao hiệu quả sản xuất và đời sống tại cộng đồng trong khu vực nông nghiệp nông thôn hiện nay. Để làm được điều này, điều trước tiên là sự định hướng đúng đắn và hỗ trợ đắc lực của chính quyền các địa phương để hướng người dân có các hoạt động tích cực hơn vào hoạt động phát triển kinh tế cộng đồng, đó là:

Thứ nhất, cần tuyên truyền để thay đổi nhận thức, tập tục sản xuất nhỏ lẻ, manh mún vốn đã tồn tại lâu dài trong cộng đồng dân cư nông thôn sang hướng hợp tác giữa các hộ gia đình và thành viên trong cộng đồng để tận dụng lợi thế tính kinh tế theo qui mô trong sản xuất nông nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng tài nguyên đất đai, lao động... đồng thời tạo điều kiện để cộng đồng nâng cao năng lực thông qua việc đào tạo kỹ năng, đào tạo nghề nghiệp nhằm nâng cao năng suất lao động trong khu vực này.

Thứ hai, phát hiện các nhu cầu phát triển từ chính cộng đồng để tháo gỡ, tạo động lực cho sản xuất. Phát triển kinh tế cộng đồng chỉ có thể thành công khi nhu cầu của cộng đồng được nhận diện và đáp ứng. Chính quyền địa phương và các

tổ chức xã hội với vai trò là bà đỡ và định hướng để cộng đồng có đủ năng lực phát hiện, phân tích và giải quyết các vấn đề nảy sinh trong thực tiễn sản xuất kinh doanh. Ngoài ra, nên tạo các điều kiện thuận lợi để phát huy tinh thần trách nhiệm của cộng đồng; các chương trình hành động phải thông qua tiến trình do cộng đồng tự quyết định.

Thứ ba, tăng cường công tác đào tạo nghề, huấn luyện kỹ năng và chuyển giao công nghệ sản xuất tiên tiến cho lực lượng lao động thông qua các hiệp hội, đoàn thể, như hội nông dân, hội phụ nữ.. để đảm bảo lực lượng lao động tại khu vực nông thôn có thể tiếp cận nhanh chóng với những thành tựu khoa học – công nghệ mới trong lĩnh vực nông nghiệp. Điều này sẽ góp phần quan trọng trong việc nâng cao năng lực cho cộng đồng tại khu vực này để họ có đủ khả năng để giải quyết các vấn đề của chính mình.

Thứ tư, hỗ trợ cộng đồng trong việc nâng cao giá trị của sản phẩm nông nghiệp theo thế mạnh của từng địa phương thông qua việc quản lý các khâu trong quá trình sản xuất kinh doanh để gia tăng chuỗi giá trị của sản phẩm. Bên cạnh đó, vấn đề thông tin và định hướng thị trường của các cơ quan chức năng, chính quyền địa phương là những yếu tố quyết định tính bền vững của kinh tế cộng động tại khu vực nông thôn hiện nay.

Thứ năm, phát triển kinh tế cộng đồng cần đảm bảo tính tự nguyện, dân chủ, minh bạch hướng tới xây dựng mối quan hệ, niềm tin giữa các thành viên, thông qua đó giúp nâng cao năng lực của các thành viên trong cộng đồng để họ có thể tự lực giải quyết các khó khăn trong cuộc sống (Reese và Clamp, 2004). Ngoài ra vấn đề công bằng trong phân phối những thành quả từ hoạt động sản xuất kinh doanh là động lực quan trọng để cộng đồng tham gia một cách tích cực vào hoạt động phát triển kinh tế của mình.

Cuối cùng, một khía cạnh khác cần được quan tâm trong quá trình triển khai đó giải quyết tốt những tồn tại và hạn chế của cộng đồng, như người dân chưa thực sự quen với cách làm mới nên cảm thấy e ngại, đòi hỏi nhiều thời gian của các bên liên quan để tham gia cũng như việc xây dựng năng lực cho các nhóm tham gia vào các hoạt động phát triển kinh tế cộng đồng■

Tài liệu tham khảo

1. Chính phủ (2011), Nghị quyết số 80/NQ – CP, ngày 19/5/2011 về định hướng giảm nghèo bền vững thời kỳ từ năm 2011-2020.

2. Trần Thị Thanh Hà. (2009), Phát triển cộng đồng cho sự phát triển kinh tế xã hội nông thôn, http://tainguyenso.vnu.edu.vn/jspui/bitstream/123456789/3775/1/Bai%203.1%20Phat%20trien%20cong%20dong%20(TTHA).pdf.

3. Nguyễn Thùy Linh (2010), Ngành Nông nghiệp Việt Nam và giải pháp phát triển thị trường tài chính nông thôn., http://www.sbv.gov.vn/wps/portal.

4. Tổng cục Thống kê (2011), Một số kết quả chủ yếu từ Khảo sát mức sống hộ dân cư năm 2010, http://www.gso.gov.vn/default.aspx?tabid=382&idmid=2&ItemID=11136).

5. Tổng cục Thống kê (2010a), Dân số nông thôn trung bình phân theo địa phương, http://www.gso.gov.vn/default.aspx?tabid=387&idmid=3&ItemID=9859

6. Tổng cục Thống kê (2010b), Lao động từ 15 tuổi trở lên đang làm việc tại thời điểm 1/7 hàng năm phân theo thành phần kinh tế và ngành kinh tế. http://www.gso.gov.vn/default.aspx?tabid=387&idmid=3&ItemID=9858.

7. Tổng cục Thống kê (2010c), Năng suất lao động xã hội phân theo ngành kinh tế. http://www.gso.gov.vn/default.aspx?tabid=387&idmid=3&ItemID=9851.

8. Tổng cục Thống kê (2010d), Chỉ số phát triển tổng sản phẩm trong nước theo giá so sánh 1994 phân theo thành phần kinh tế và phân theo ngành kinh tế. http://www.gso.gov.vn/default.aspx?tabid=388&idmid=3&ItemID=9891.

9. Canadian Centre for Community Renewal (2011), Community Economic Development. http://www.cedworks.com/CEDdefinition.html.

10. Flo, F., Anne, S. (1999), The Community Development Handbook: A Tool To Build Community Capacity. Minister of Public Works and Government Services Canada.

11. Hustedde, R. J., Shaffer, R., Pulver, G. (1993), Community Economic Analysis: A How To Manual. Iowa State University Printing Service.

12. Liou, J. (2004), Community Capacity Building to Strengthen Socio-Economic Development with Spatial Asset Mapping, http://www.fig.net/pub/jakarta/papers/ts_04/ts_04_2_liou.pdf.

13. Reese, T. D., Clamp, A. C. (2004), Faith-Based Community Economic Development: Principles & Practices. Federal Reserve Bank of Boston, Public and Community Affairs Department.

14. Shaffer, R., Deller, S. C., Marcouiller, D. W. (2004), Community economics: Linking theory and practice, Blackwell Publishing.

15. Shaffer, R., Deller, S., Marcouiller, D. (2006), Rethinking Community economics development, Economic Development Quartely, Vol 2 (1), University of Wisconsin – Madison/Extension.